

ĐỀ 1
ĐÁP ÁN

I. PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

1C	2B	3C	4B	5C	6B	7B	8B	9B
10C	11B	12C	13C	14C	15B	16D	17C	18A

II. PHẦN II: TRẮC NGHIỆM ĐÚNG – SAI

Câu 1: Vùng Biển Đông

Đoạn dẫn: Biển Đông có ý nghĩa kinh tế – quốc phòng, giàu tài nguyên, tuyến hàng hải quốc tế, nhưng chịu bão nhiệt đới, nước biển dâng...

Mệnh đề:

- a) “Biển Đông không có ý nghĩa về giao thương...” → **Sai** (Biển Đông rất quan trọng về giao thương quốc tế)
- b) “Tài nguyên biển VN đa dạng...” → **Đúng**
- c) “Cần khai thác gắn với bảo vệ...” → **Đúng**
- d) “Bão nhiệt đới, nước biển dâng...” → **Đúng**

Câu 2: Chuyển dịch cơ cấu thành phần kinh tế

Đoạn dẫn: Khu vực tư nhân, FDI tăng, kinh tế Nhà nước chủ đạo, phối hợp thành phần kinh tế → tăng GDP, hội nhập.

Mệnh đề:

- a) “Tư nhân, FDI bị thu hẹp...” → **Sai** (thực tế đang mở rộng)
- b) “Nhà nước chủ đạo nhưng không thay thế...” → **Đúng**
- c) “Tư nhân, FDI thúc đẩy xuất khẩu...” → **Đúng**
- d) “Phối hợp thành phần kinh tế...” → **Đúng**

Câu 3: Trung du và miền núi Bắc Bộ

Đoạn dẫn: Giàu khoáng sản, thủy điện, canh tác đồi núi, chăn nuôi, du lịch văn hóa... Hạn chế: địa hình chia cắt, dân thưa, hạ tầng kém...

Mệnh đề:

- a) “Chủ yếu đồng bằng phù sa, trồng lúa...” → **Sai** (đồi núi chủ đạo, không phải đồng bằng)
- b) “Giàu khoáng sản, thủy điện... địa hình hiểm trở...” → **Đúng**
- c) “Chăn nuôi gia súc, trồng cây đồi, du lịch văn hóa...” → **Đúng**
- d) “Dân cư rất đông, đô thị hóa cao nhất...” → **Sai**

Câu 4: Ngành thủy sản

Đoạn dẫn: Bờ biển dài, sông ngòi nhiều, thủy sản là ngành xuất khẩu chủ lực. Khó khăn: ô nhiễm, BĐKH, khai thác ven bờ quá mức. Giải pháp: đánh bắt xa bờ, nuôi trồng bền vững.

Mệnh đề:

- a) “Chỉ nuôi cá nước ngọt, không khai thác biển.” → **Sai**
- b) “Biển dài, ngư trường đa dạng, chính sách hỗ trợ...” → **Đúng**
- c) “Khai thác ven bờ quá mức, ô nhiễm nước...” → **Đúng**
- d) “BĐKH, bão nhiệt đới tác động đến thủy sản.” → **Đúng**

III. PHẦN III: TRẢ LỜI NGẮN BẰNG SỐ

Câu 1

Bảng nhiệt độ trung bình các tháng tại TP. HCM năm 2024

Tháng 1 → 12 lần lượt: 26.5; 26.8; 27.5; 28.1; 28.2; 27.8; 27.4; 27.5; 27.3; 27.0; 26.7; 26.4.

- **Tổng** = 26.5 + 26.8 + 27.5 + 28.1 + 28.2 + 27.8 + 27.4 + 27.5 + 27.3 + 27.0 + 26.7 + 26.4 = **327.2** (°C).
- **Trung bình** = 327.2 / 12 ≈ **27.27** °C

- Làm tròn đến một chữ số thập phân → 27.3°C

Đáp án: 27.3°C

Câu 2

Bảng lượng mưa các tháng năm 2024 tại Đà Nẵng (mm)

Tháng 1 → 12: 78, 55, 40, 43, 60, 120, 150, 180, 220, 260, 300, 210.

- **Tổng** = 78 + 55 + 40 + 43 + 60 + 120 + 150 + 180 + 220 + 260 + 300 + 210
= 1716 mm

Đáp án: 1716 mm

Câu 3

Diện tích tự nhiên và dân số tỉnh X năm 2024

- Diện tích = 3200 km²
- Dân số = 2.560.000 người
- **Mật độ** = Dân số / Diện tích = 2.560.000 / 3200 = **800 người/km²**

Đáp án: 800 người/km²

Câu 4

Giá trị xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam năm 2024 (tỷ USD)

- Xuất khẩu = 440
- Nhập khẩu = 430
- **Cán cân thương mại** = 440 - 430 = **+10 tỷ USD**
→ 10 tỷ USD.

Đáp án: 10 tỷ USD

Câu 5

Sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng của Việt Nam năm 2024 (triệu tấn)

Khai thác Nuôi trồng Tổng

3,9 5,1 9,0

- Tỷ trọng nuôi trồng = $(5,1 / 9,0) \times 100\% \approx 56,7\%$

Đáp án: 56,7%

Câu 6

Diện tích rừng Tây Bắc so với cả nước năm 2024 (triệu ha)

Rừng Tây Bắc Rừng cả nước

3,2 14,8

- Tỷ lệ = $(3,2 / 14,8) \times 100\% \approx 21,6\%$

Đáp án: 21,6%